

# PCI 2015

CHỈ SỐ NĂNG LỰC  
CẠNH TRANH CẤP TỈNH

## PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP

DÀNH CHO DOANH NGHIỆP  
CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI



## PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP

### Chỉ số Năng lực cạnh tranh Cấp tỉnh (PCI) 2015

Dành cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

(Tỉnh/Thành phố) ..... Ngày..... tháng..... năm 2015

Trân trọng cảm ơn Quý Doanh nghiệp đã dành thời gian quý báu để tham gia trả lời phiếu khảo sát Chỉ số Năng lực cạnh tranh Cấp tỉnh (PCI) năm 2015. Thông tin Quý doanh nghiệp cung cấp sẽ giúp chỉ rõ những khó khăn và các vấn đề chính sách đối với khu vực có vốn đầu tư nước ngoài khi hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Dữ liệu thu thập sẽ được phân tích và chuyển tải đến chính quyền các cấp Trung ương và địa phương. Mọi thông tin cung cấp trong phiếu khảo sát sẽ được sử dụng duy nhất cho công tác thống kê và nghiên cứu. Chúng tôi cam kết giữ bí mật mọi thông tin mà Quý doanh nghiệp cung cấp.

**Để nhận Phiếu khảo sát bản tiếng Anh, vui lòng truy cập website [www.pcvietnam.org](http://www.pcvietnam.org) để tải xuống, hoặc liên hệ với chúng tôi tại địa chỉ email: [pci@vcci.com.vn](mailto:pci@vcci.com.vn)**

### THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Tên doanh nghiệp : .....
2. **Trụ sở của công ty mẹ** hoặc **đối tác nước ngoài** có vốn góp lớn nhất trong doanh nghiệp được đặt ở đâu? : .....
3. Quốc tịch của nhà quản lý doanh nghiệp:.....  
 Nhà quản lý doanh nghiệp là:       Nam       Nữ
4. Địa chỉ doanh nghiệp:.....
5. Số điện thoại:.....      6. Số Fax : .....
7. Địa chỉ thư điện tử: .....
8. Họ tên người trả lời: .....
9. Chức vụ: .....

### A. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

**Phần này tìm hiểu về thời điểm thành lập, quy mô và phạm vi hoạt động kinh doanh của Quý Doanh nghiệp. Lưu ý: trong phiếu khảo sát này cụm từ “công ty của bạn” hoặc “doanh nghiệp của bạn” được dùng để chỉ doanh nghiệp, công ty, hoặc bộ phận tại Việt Nam thuộc tập đoàn đa quốc gia nơi bạn đang làm việc với tư cách là giám đốc hoặc nhà quản lý.**

1. Doanh nghiệp bắt đầu xin giấy phép đầu tư tại Việt nam vào năm nào? Năm .....
- 1.1. Doanh nghiệp nhận được giấy phép đầu tư vào năm nào? Năm .....
2. Cơ quan nào cấp giấy phép đầu tư cho dự án của doanh nghiệp tại tỉnh?.....
  - Thủ tướng Chính phủ
  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư
  - Ban Quản lý khu công nghiệp/ khu chế xuất, nơi doanh nghiệp hoạt động.
3. Doanh nghiệp đã từng điều chỉnh giấy phép đầu tư kể từ lần đầu đăng ký chưa?.....
  - Đã từng (Vui lòng trả lời câu A3.1-A3.4)       Chưa từng ( Vui lòng trả lời câu A4)
  - 3.1. Nếu đã từng, vào năm nào?.....
  - 3.2 Quy mô giấy phép đầu tư của doanh nghiệp tăng bao nhiêu?..... USD
    - Quy mô đầu tư không thay đổi
  - 3.3. Doanh nghiệp đã đăng kí đầu tư vào một dự án mới có liên quan đến hàng hóa và dịch vụ riêng biệt kể từ dự án đầu tư ban đầu chưa?
    - Đã từng       Chưa từng



11. Chúng tôi muốn tìm hiểu một chút về hiệu quả của doanh nghiệp bạn. Điều này sẽ giúp chúng tôi hiểu thêm những thay đổi trong môi trường kinh doanh ảnh hưởng như thế nào đến thành công của doanh nghiệp nước ngoài trong ngành của doanh nghiệp bạn. Xin vui lòng cho biết **thay đổi về tỷ lệ lợi nhuận** (lợi nhuận ròng/doanh thu) của doanh nghiệp trong thời gian qua?

	1. Lãi khoảng >= 10% doanh thu	2. Lãi khoảng từ 5-10%	3. Lãi khoảng 0-5%	4. Hòa vốn	5. Lãi khoảng 0-5%	6. Lãi khoảng 5-10%	7. Lãi khoảng 10- 20%	8. Lãi trên 20%
Tại thời điểm thành lập	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Cuối năm 2014?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Đến thời điểm hiện tại Năm 2015?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

12. Trong 2 năm tới, nhận định nào dưới đây phù hợp với kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp bạn?
- Nhiều khả năng có kế hoạch tăng quy mô kinh doanh
  - Có kế hoạch tăng quy mô kinh doanh
  - Sẽ tiếp tục kinh doanh với quy mô hiện tại
  - Có kế hoạch giảm quy mô kinh doanh
  - Nhiều khả năng có kế hoạch giảm quy mô kinh doanh
  - Có kế hoạch đóng cửa doanh nghiệp
13. Vui lòng ước tính tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mà doanh nghiệp cung cấp trong năm 2014? .....USD
14. Khách hàng của doanh nghiệp bạn là ai? *Chọn tất cả các nhóm phù hợp*
- Bán nội địa cho doanh nghiệp nhà nước
  - Bán cho cơ quan Nhà nước (Trung ương và địa phương)
  - Bán nội địa cho các cá nhân hoặc doanh nghiệp tư nhân
  - Bán cho các cá nhân hoặc doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam
  - Xuất khẩu về nước xuất xứ của chủ đầu tư
  - Xuất khẩu sang nước thứ ba, vui lòng nêu rõ nước nào:.....
15. Vui lòng ước tính tổng chi phí (gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua từ nhà cung cấp trong nước và nhập khẩu) cho nguyên vật liệu và dịch vụ đầu vào năm 2014?.....USD
16. Nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ đầu vào của doanh nghiệp bạn là ai? *Chọn tất cả các nhóm phù hợp*
- Doanh nghiệp nhà nước
  - Doanh nghiệp tư nhân trong nước
  - Cá nhân hoặc hộ gia đình
  - Do chính doanh nghiệp tự sản xuất
  - Nhập khẩu từ nước xuất xứ của chủ đầu tư
  - Nhập khẩu từ nước thứ ba, vui lòng nêu rõ nước nào:.....

## B. QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

**Phần này tìm hiểu các yếu tố thúc đẩy quyết định đầu tư của doanh nghiệp vào Việt Nam và địa điểm đầu tư cụ thể ở Việt Nam.**

1. Khi xem xét đầu tư, doanh nghiệp đã cân nhắc đến quốc gia nào khác ngoài Việt Nam?
- Quốc gia 1:.....
- Quốc gia 2:.....
- Quốc gia 3:.....
- Không cân nhắc đến quốc gia nào khác.
2. Doanh nghiệp bạn đã chọn Việt Nam trong tương quan so sánh với các quốc gia khác hay Việt Nam là một phần trong chiến lược đa quốc gia?
- Lựa chọn Việt Nam trong tương quan so sánh với các quốc gia khác
  - Là một phần trong chiến lược đa quốc gia (*Vui lòng liệt kê các quốc gia khác trong khu vực Châu Á*) .....

- 3a.** Bạn so sánh như thế nào về môi trường kinh doanh ở Việt Nam và ở các nước khác đã cân nhắc đầu tư?
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp tham nhũng hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp các hạn chế về quy định pháp luật hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi có các mức thuế thấp hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp phải rủi ro bị thu giữ tài sản hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp phải những bất ổn về chính sách hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, cơ sở hạ tầng tốt hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, dịch vụ hành chính công tốt hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi đóng vai trò chủ động hơn trong quá trình hoạch định chính sách  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, các thể chế chính trị ổn định hơn  Đúng  Không đúng
- 3b.** Bạn so sánh như thế nào về môi trường kinh doanh ở Việt Nam và nước xuất xứ?
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp tham nhũng hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp các hạn chế về quy định pháp luật hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi có các mức thuế thấp hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp phải rủi ro bị thu giữ tài sản hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi ít gặp phải những bất ổn về chính sách hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, dịch vụ công tốt hơn  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, doanh nghiệp tôi đóng vai trò chủ động hơn trong quá trình hoạch định chính sách  Đúng  Không đúng
- Ở Việt Nam, các thể chế chính trị ổn định hơn  Đúng  Không đúng
- 4.** Doanh nghiệp bạn lựa **chọn tỉnh, thành phố** hiện tại để đầu tư trong tương quan so sánh với các tỉnh khác hay là một phần trong chiến lược kinh doanh đa địa điểm?
- Đã lựa chọn tỉnh hiện tại trong tương quan so sánh với các tỉnh khác
- Tỉnh được lựa chọn là một phần trong chiến lược kinh doanh đa địa điểm. (Vui lòng nêu cụ thể các tỉnh khác mà doanh nghiệp bạn đang hoạt động .....).
- 5.** Bạn so sánh như thế nào về môi trường kinh doanh ở tỉnh này và ở các tỉnh khác đã cân nhắc đầu tư?
- Ở tỉnh này doanh nghiệp tôi ít gặp tham nhũng hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này doanh nghiệp tôi ít gặp phải hạn chế về quy định pháp luật hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này doanh nghiệp tôi có các mức thuế thấp hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này doanh nghiệp tôi ít gặp rủi ro bị thu giữ tài sản hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này doanh nghiệp tôi ít gặp phải những bất ổn về chính sách hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này cơ sở hạ tầng tốt hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này dịch vụ hành chính công tốt hơn  Đúng  Không đúng
- Ở tỉnh này doanh nghiệp tôi đóng vai trò chủ động hơn trong quá trình hoạch định chính sách  Đúng  Không đúng
- 6.** Tỉnh doanh nghiệp bạn chọn cuối cùng có trao cho doanh nghiệp bạn các ưu đãi đầu tư không?
- Có (Nếu có, đề nghị nêu thêm chi tiết về các gói ưu đãi ở các câu từ B6.1 đến B6.5)
- Không (Chuyển đến câu B7)
- 6.1. Doanh nghiệp bạn có được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp không?  Có  Không
- 6.2. Doanh nghiệp bạn có được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp không?  Có  Không
- 6.3. Doanh nghiệp bạn có được giảm tiền thuê đất/sử dụng đất không?  Có  Không
- 6.4. Các ưu đãi trên là của tỉnh đưa ra ban đầu hay là kết quả thỏa thuận với tỉnh?
- Tỉnh đưa ra ban đầu  Kết quả thỏa thuận
- 6.5. Nếu không có ưu đãi thuế như trên doanh nghiệp bạn có đầu tư vào tỉnh này không?
- Có  Không
- 7.** Nếu đã xem xét đầu tư vào một tỉnh khác, ưu đãi thuế của tỉnh đó so với tỉnh doanh nghiệp bạn đang đầu tư như thế nào?
- Tốt hơn
- Gần như nhau
- Kém hơn
- Doanh nghiệp tôi không cân nhắc đầu tư vào tỉnh nào khác.

8. Ngoài kinh nghiệm riêng và nghiên cứu tài liệu, doanh nghiệp chủ yếu tìm hiểu thông tin về các cơ hội đầu tư và môi trường kinh doanh tại Việt Nam từ nguồn nào? *Vui lòng đánh dấu vào các lựa chọn phù hợp?*
- a. Tôi không có nguồn thông tin (Chuyển sang câu hỏi 9)
- b. Đại sứ quán/Lãnh sự quán Việt Nam hoặc các cơ quan xúc tiến đầu tư Việt Nam
- c. Đại sứ quán/Lãnh sự quán nước xuất xứ đặt tại Việt Nam
- d. Hướng dẫn đầu tư hoặc các định hướng khác do chính phủ nước xuất xứ cung cấp
- e. Các hiệp hội ngành nghề
- f. Bạn bè và mạng lưới quan hệ cá nhân
- g. Internet. Nhà cung cấp nào?.....
- h. Khác, vui lòng nêu rõ: .....
- 8.1. Vui lòng nêu cụ thể ba nguồn thông tin chính của bạn theo kí tự từ a đến g: 1..... 2..... 3.....

### C. THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP

**Phần này tìm hiểu những thủ tục cần thiết để hợp pháp hóa hoạt động của doanh nghiệp tại Việt Nam. Chúng tôi đặc biệt quan tâm đến các thủ tục về đăng ký đầu tư và cấp phép hoạt động.**

1. Tính từ lúc nộp đơn cho đến khi nhận được kết quả, doanh nghiệp bạn mất bao nhiêu ngày (*vui lòng tính một tháng là 30 ngày, 1 năm là 365 ngày*) để nhận được:
- 1.1. Giấy phép đầu tư ban đầu cho dự án tại tỉnh? ..... ngày
- 1.2. Giấy phép đầu tư gần đây nhất cho dự án tại tỉnh? ..... ngày
- 1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp tại tỉnh (nếu có) ..... ngày
- 1.4. Mã số thuế cho doanh nghiệp tại tỉnh? ..... ngày
2. Giấy phép đầu tư gần đây nhất có đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (ĐKKD) không?  Có  Không
3. Ngoài giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận ĐKKD và mã số thuế, doanh nghiệp bạn có cần thêm giấy tờ nào khác (giấy phép hoạt động, quyết định chấp thuận, các con dấu...) để có đủ điều kiện hoạt động không?
- Có (*Vui lòng trả lời câu C3.1 đến C3.2*)  Không (*Vui lòng chuyển sang câu C4*)
- 3.1. Nếu Có, doanh nghiệp bạn cần thêm bao nhiêu loại giấy tờ để đủ điều kiện hoạt động.....loại giấy tờ
- 3.2. Xin cho biết đó là những loại giấy tờ nào?
- a..... b..... c.....
4. Về thủ tục, mất bao lâu để doanh nghiệp bạn **xin được tất cả** các loại chứng nhận đăng ký, giấy phép và con dấu để có đủ điều kiện hoạt động tại tỉnh?
- Trong vòng 1 ngày
- Trong vòng 1 tuần
- Từ 1 tuần đến dưới 1 tháng
- Từ 1 tháng đến 3 tháng
- Từ 3 tháng đến 6 tháng
- Từ 6 tháng đến 1 năm
- Hơn 1 năm
5. **Tổng chi phí** (bao gồm phí chính thức theo pháp luật, chi phí không chính thức, phí luật sư và các loại chi phí khác) mà doanh nghiệp bạn phải bỏ ra để hoàn thành tất cả thủ tục để đủ điều kiện hoạt động tại tỉnh là bao nhiêu? ..... USD
6. **Vui lòng xem kỹ các danh mục hoạt động dưới đây** mà các doanh nghiệp thường thực hiện để nhận được giấy phép đầu tư.
- Tìm hiểu các thủ tục về cấp giấy phép kinh doanh trên website của chính quyền tỉnh.
- Thuê một văn phòng luật/công ty tư vấn để giúp thực hiện thủ tục
- Trả chi phí không chính thức cho cán bộ tỉnh để thúc đẩy thực hiện thủ tục
- Tìm kiếm một đối tác trong nước đã thực hiện đăng ký kinh doanh

Vui lòng không cần nêu bất cứ hoạt động cụ thể nào ở trên, chúng tôi chỉ quan tâm đến tổng số hoạt động mà doanh nghiệp đã thực hiện. Có bao nhiêu hoạt động ở trên mà doanh nghiệp bạn thực hiện khi đăng ký kinh doanh? (*Vui lòng đánh dấu vào số hoạt động phù hợp*)

SỐ HOẠT ĐỘNG :  0  1  2  3  4

**D. MẶT BẰNG KINH DOANH**

**Phần này tìm hiểu việc tìm kiếm và duy trì ổn định đất đai hay mặt bằng kinh doanh cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Vui lòng cho biết doanh nghiệp bạn đã xin được đất ở tỉnh mình bằng cách nào**

1. Tổng diện tích mặt bằng kinh doanh mà doanh nghiệp đang sử dụng?.....m<sup>2</sup>
2. Doanh nghiệp bạn có phần diện tích nào nằm trong **khu/cụm công nghiệp** không?  
 Có                       Không
3. Đất của doanh nghiệp bạn có phải do **một cơ quan nhà nước giới thiệu** không?  
 Có                       Không
4. Doanh nghiệp bạn có **giấy chứng nhận quyền sử dụng đất** (GCNQSDĐ) cho phần đất này không?  
 Có (*Vui lòng trả lời câu D4.1 đến D4.2*)  
 Không, chúng tôi thuê đất  
 Không, GCNQSDĐ là của đối tác liên doanh (*Vui lòng chuyển tới câu hỏi D5*)
  - 4.1. Doanh nghiệp bạn nhận GCNQSDĐ vào năm nào? Năm .....
  - 4.2. Mất bao nhiêu ngày kể từ ngày nộp đơn xin cấp cho đến khi doanh nghiệp bạn được cấp GCNQSDĐ?.....ngày
5. Vui lòng đánh giá về **mức độ rủi ro** bị Nhà nước thu hồi của mặt bằng kinh doanh của doanh nghiệp bạn?  
 Rất thấp  
 Thấp  
 Trung bình  
 Cao  
 Rất cao



**E. CHI PHÍ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Vui lòng cho biết việc tiếp xúc của các cán bộ nhà nước địa phương với doanh nghiệp bạn có tác dụng cản trở hay hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bạn.**

- 1. Doanh nghiệp bạn bị thanh tra và kiểm tra bao nhiêu lần trong năm 2014?.....Lần thanh tra/kiểm tra.
  - 1.1. Nội dung làm việc của các đoàn thanh, kiểm tra năm 2014 có bị trùng lặp không?
    - Có       Không (Vui lòng chuyển sang câu 2)
    - 1.1.1. Nếu có, vui lòng cho biết mức độ thường xuyên:
      - Thi thoảng bị trùng lặp
      - Thường xuyên bị trùng lặp
      - Luôn luôn bị trùng lặp
- 2. Từ danh sách dưới đây, vui lòng nêu ra ba cơ quan thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của bạn **thường xuyên nhất** trong năm 2014?
  - a. An toàn phòng chống cháy nổ
  - b. Cảnh sát giao thông
  - c. Công an
  - d. Hải quan
  - e. Lao động -Thương binh và Xã hội (Quản lý lao động)
  - f. Quản lý thị trường
  - g. Tài nguyên và Môi trường
  - h. Thuế
  - i. Vệ sinh an toàn thực phẩm
  - j. Xây dựng
  - k. Cơ quan khác:.....

Vui lòng điền tên của các cơ quan trên (từ a đến k) vào các ô dưới đây.

	Thường xuyên nhất	Thường xuyên thứ hai	Thường xuyên thứ ba
<b>Tên cơ quan</b>			

- 3. Lãnh đạo doanh nghiệp bạn **mất bao nhiêu thời gian** trong năm **tiếp xúc với cán bộ Nhà nước** để hiểu rõ và thực hiện tốt các thủ tục hành chính?
  - Dưới 1%
  - Từ 1% đến 5%
  - Từ 5% đến 10%
  - Từ trên 10% đến 15%
  - Từ trên 15% đến 50%
  - Trên 50%
- 4. Từ kinh nghiệm thực tiễn tại tỉnh của bạn, vui lòng cho biết thủ tục hành chính ở **những lĩnh vực nào dưới đây còn nhiều phiền hà** (có thể chọn nhiều hơn một lĩnh vực):
  - Bảo hiểm xã hội
  - Đăng ký đầu tư, thành lập DN
  - Thuế, phí, lệ phí
  - Giải phóng mặt bằng
  - Giao thông
  - Bảo vệ môi trường
  - Hải quan
  - Xây dựng
  - Thanh quyết toán qua kho bạc
  - Khác (nêu cụ thể):.....
  - Đất đai
  - Phòng cháy, chữa cháy
  - Lao động
- 4.1 Từ danh sách dưới đây, vui lòng chọn 3 Sở, ban ngành trong tỉnh mà bạn cho rằng **thân thiện nhất** và **hỗ trợ doanh nghiệp tốt nhất**, sau đó điền vào bảng dưới đây:
  - 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư
  - 2. Sở Giao thông vận tải
  - 3. Sở Công thương
  - 4. Chi Cục hải quan
  - 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
  - 6. Công An tỉnh
  - 7. Kho bạc nhà nước
  - 8. Sở Lao động và Thương binh xã hội
  - 9. Sở Xây dựng
  - 10. Sở Tài nguyên và Môi trường
  - 11. Chi Cục thuế
  - 12. Bảo hiểm xã hội
  - 13. Sở Giáo dục và Đào tạo
  - 14. Sở Khoa học công nghệ
  - 15. Sở Tư pháp
  - 16. Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch
  - 17. Sở Y tế
  - 18. Sở Nội vụ
  - 19. Trung tâm xúc tiến thương mại
  - 20. Sở thông tin và Truyền thông
  - 21. Sở Tài chính

	Hỗ trợ tốt nhất	Hỗ trợ tốt thứ hai	Hỗ trợ tốt thứ ba
Thứ tự của Sở, ban ngành			
	<b>Thân thiện nhất</b>	<b>Thân thiện thứ hai</b>	<b>Thân thiện thứ ba</b>
Thứ tự của Sở, ban ngành			

5. Doanh nghiệp bạn hiện đang nộp loại thuế nào ở Việt Nam? *Chọn các loại phù hợp*

- |  |  |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> Thuế giá trị gia tăng (VAT)                         | <input type="checkbox"/> Thuế hải quan cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu     |
| <input type="checkbox"/> Thuế thu nhập doanh nghiệp                          | <input type="checkbox"/> Thuế sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất |
| <input type="checkbox"/> Thuế tiêu thụ đặc biệt                              | <input type="checkbox"/> Thuế khai thác tài nguyên thiên nhiên               |
| <input type="checkbox"/> Thuế thu nhập cá nhân cho nhân viên hưởng lương cao |  |

6. Theo kinh nghiệm và cảm nhận của bạn ở các nước khác, hãy so sánh gánh nặng thuế ở Việt Nam với các nước khác có cùng trình độ phát triển:

- Cao hơn                       Ngang bằng                       Thấp hơn

7. Theo kinh nghiệm và cảm nhận của bạn ở các nước khác, hãy so sánh mức độ dễ đoán trước của những thay đổi trong chính sách thuế ở Việt Nam với các nước khác có cùng trình độ phát triển:

- Cao hơn                       Ngang bằng                       Thấp hơn

8. Hãy xem danh sách các hoạt động các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài hiện sử dụng để giảm gánh nặng thuế ở Việt Nam:

- Thuê công ty luật quốc tế để tư vấn về thuế
- Thuê công ty luật hoặc tư vấn trong nước để tư vấn về thuế
- Tăng cường mua hàng từ các nhà cung cấp Việt Nam

Đề nghị không chọn bất cứ hoạt động cụ thể nào. Chúng tôi chỉ muốn biết TỔNG SỐ hoạt động mà doanh nghiệp bạn đã thực hiện. Trước khi thực hiện khai nộp thuế lần gần nhất, doanh nghiệp bạn đã thực hiện bao nhiêu hoạt động nêu trên?

SỐ HOẠT ĐỘNG:  0                       1                       2                       3

9. Bạn có đồng ý với nhận định sau không? “Các cán bộ nhà nước sử dụng việc giám sát tuân thủ pháp luật ở địa phương để đòi hỏi chi phí không chính thức từ các doanh nghiệp như doanh nghiệp của tôi.”

- Hoàn toàn đồng ý
- Đồng ý
- Không đồng ý
- Hoàn toàn không đồng ý

10. Trung bình mỗi năm, bao nhiêu phần trăm trong tổng thu nhập của doanh nghiệp trong cùng ngành kinh doanh như bạn phải bỏ ra để chi các khoản không chính thức cho cán bộ nhà nước?

- |  |  |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> 0%                | <input type="checkbox"/> Từ 5% đến dưới 10%  |
| <input type="checkbox"/> Dưới 1%           | <input type="checkbox"/> Từ 10% đến dưới 20% |
| <input type="checkbox"/> Từ 1% đến dưới 2% | <input type="checkbox"/> Từ 20% đến dưới 30% |
| <input type="checkbox"/> Từ 2% đến dưới 5% | <input type="checkbox"/> Trên 30%            |

10.1. Theo ý kiến của bạn, nếu một doanh nghiệp đã chi khoản chi không chính thức, công việc có được giải quyết đúng như họ mong muốn không?

- Luôn luôn
- Thường xuyên
- thỉnh thoảng
- Hiếm khi
- Không bao giờ

10.2. Theo ý kiến của bạn, nếu một doanh nghiệp không chi khoản chi không chính thức, công việc có được giải quyết đúng như họ mong muốn không?

- Luôn luôn
- Thường xuyên
- thỉnh thoảng
- Hiếm khi
- Không bao giờ

11. Nếu doanh nghiệp bạn đã từng cạnh tranh để có hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho các cơ quan nhà nước, hãy xem danh sách các hoạt động các doanh nghiệp thường thực hiện để làm cho hàng hóa, dịch vụ của mình hấp dẫn hơn đối với khách hàng nhà nước:
- Gửi tờ gấp, tờ rơi đến cơ quan nhà nước để quảng cáo về sản phẩm, dịch của mình
  - Mở công ty hoặc chi nhánh công ty gần cơ quan nhà nước để tiếp cận gần hơn những người ra quyết định
  - Trả “hoa hồng” cho cán bộ nhà nước để đảm bảo doanh nghiệp mình giành được hợp đồng
  - Tham gia các cuộc họp, buổi gặp gỡ của cơ quan Nhà nước để tiếp xúc các cán bộ có liên quan và giới thiệu về hàng hoá và dịch vụ của doanh nghiệp.

Đề nghị không chọn bất cứ hoạt động cụ thể nào. Chúng tôi chỉ muốn biết **TỔNG SỐ** hoạt động mà doanh nghiệp bạn đã thực hiện để giành được hợp đồng của cơ quan nhà nước. Khi cạnh tranh để có hợp đồng của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp bạn đã thực hiện bao nhiêu hoạt động nêu trên?

**SỐ HOẠT ĐỘNG:**  0       1       2       3       4

12. Với kinh nghiệm hoạt động của bạn ở Việt Nam, bạn có cho rằng những doanh nghiệp từ chối chi tiền hoa hồng khi tham gia đấu thầu các hợp đồng của chính phủ sẽ bị thiệt thòi trong quá trình lựa chọn nhà thầu?
- Luôn luôn
  - Thường xuyên
  - Thỉnh thoảng
  - Hiếm khi
  - Không bao giờ

## F. CƠ SỞ HẠ TẦNG

**Hãy nêu đánh giá của doanh nghiệp về chất lượng cơ sở hạ tầng hiện tại của tỉnh nơi doanh nghiệp đang hoạt động kinh doanh**

1. Bạn đánh giá như thế nào về **hiệu quả** và **chất lượng** tổng thể của các dịch vụ về **cơ sở hạ tầng** do các cơ quan của tỉnh cung cấp?  
(Chỉ đánh dấu vào **một lựa chọn** cho mỗi dịch vụ)

Loại dịch vụ	Rất kém	Kém	Hơi kém	Tạm được	Tốt	Rất tốt
1. Đường giao thông (đường bộ)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Điện thoại	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Điện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Nước sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Khu, cụm công nghiệp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Internet	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Cảng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Cầu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Sân bay	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Đường sắt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Hệ thống xử lý chất thải	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Đường nối giữa cảng và đường bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
13. Đường nối giữa đường bộ và sân bay	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
14. Đường nối giữa đường sắt và đường bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2. Khi con đường trước trụ sở doanh nghiệp của bạn cần **sửa chữa và bảo dưỡng**, trung bình mất bao lâu đơn vị bảo dưỡng sẽ sửa chữa đoạn đường đó?.....Ngày  
 Đường chỗ tôi ở vẫn chưa được sửa chữa       Không áp dụng
3. Trong **tháng** vừa qua doanh nghiệp của bạn bị **cắt điện** trong bao nhiêu giờ?.....Giờ
4. Ước tính bình quân bao nhiêu **phần trăm** số lần bị cắt điện doanh nghiệp được cơ quan điện lực thông báo trước? ..... %
5. Trong tháng vừa qua, **điện thoại** và **các dịch vụ viễn thông khác** (như fax, internet...) của doanh nghiệp bạn bị cắt trong bao nhiêu giờ? .....Giờ

6. Nếu cần vận chuyển hàng hóa, doanh nghiệp bạn thường sử dụng cảng hay sân bay nào nhất?  
.....(Tên cảng, sân bay)
- Không áp dụng
- 6.1. Nếu có vận chuyển hàng, doanh nghiệp bạn có sử dụng đại lý hải quan để giúp thực hiện thủ tục hải quan không?  
 Có  Không (*Vui lòng chuyển đến câu 6.2*)
- 6.2. Nếu không sử dụng đại lý hải quan, doanh nghiệp bạn thực hiện thủ tục hải quan tại đâu?  
 Chi cục hải quan cảng  
 Chi cục hải quan sân bay  
 Cục hải quan của tỉnh
7. Bình quân doanh nghiệp bạn **phải chờ bao lâu** để thực hiện thủ tục thông quan cho hàng **xuất khẩu** ..... Ngày  
 Không áp dụng
8. Nếu **nhập khẩu** hàng hóa trung gian, bình quân doanh nghiệp **phải chờ bao lâu** để thực hiện thủ tục thông quan? .....Ngày  
 Không áp dụng
9. Doanh nghiệp bạn **đã từng trả phí không chính thức** để thúc đẩy việc thực hiện dịch vụ ở cảng chưa?  
 Có (*Chuyển đến câu F.10*)  
 Chưa (*Chuyển đến câu F.11*)  
 Không áp dụng (*Chuyển đến câu G.1*)
10. Nếu có, doanh nghiệp bạn trả chi phí không chính thức ở công đoạn nào?  
 Xử lý giấy tờ  
 Thanh tra, kiểm tra hải quan  
 Xếp hàng lên  
 Dỡ hàng xuống  
 Gửi hàng trong kho
11. Nếu không chi thêm, bạn có tin rằng doanh nghiệp bị tổn hại do sự chậm trễ hoặc hư hỏng hàng hóa trong khi đang tiến hành thủ tục xuất, nhập khẩu không?  
 Có  
 Không

## G. CHẤT LƯỢNG VÀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG

**Phần này tìm hiểu thông tin về lực lượng lao động tại tỉnh, đặc biệt về lao động trong doanh nghiệp bạn. Những câu hỏi dưới đây sẽ khảo sát đối tượng và chất lượng lao động cũng như các mối quan hệ giữa doanh nghiệp và người lao động.**

1. Trong tổng số lao động của doanh nghiệp bạn, vui lòng cho biết tỷ lệ của?
- 1.1. Lao động nữ?.....%
- 1.2. Lao động nhập cư từ tỉnh khác?.....%
- 1.3. Lao động dài hạn có hợp đồng chính thức?.....%
- 1.4. Lao động dài hạn không có hợp đồng chính thức? ..... %
- 1.5. Lao động nước ngoài? .....%
- 1.6. Trong năm vừa qua, **chi phí tuyển dụng** lao động của doanh nghiệp bạn chiếm bao nhiêu phần trăm tổng chi phí kinh doanh?  
.....%

1.7. Vui lòng đánh giá mức độ **đễ dàng trong tuyển dụng** các nhóm lao động sau tại doanh nghiệp:

Nhóm lao động	Rất dễ	Đễ	Tương đối khó	Khó	Rất khó
1. Công nhân, lao động phổ thông	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Cán bộ kỹ thuật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Quản lý, giám sát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Giám đốc điều hành/Quản lý tài chính	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2. Bạn đánh giá như thế nào về **chất lượng và hiệu quả** nói chung của các dịch vụ sau đây do tổ chức dịch vụ công của tỉnh cung cấp?  
(Vui lòng đánh dấu vào **một lựa chọn duy nhất** cho mỗi dịch vụ)

Dịch vụ	Rất kém	Kém	Hơi kém	Khá tốt	Tốt	Rất tốt
2.1. Giáo dục phổ thông	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.2. Đào tạo nghề	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.3. Giới thiệu việc làm và tuyển dụng lao động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.4. Giải quyết tranh chấp lao động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2.1. Từ kinh nghiệm sử dụng lao động của doanh nghiệp bạn, xin hãy đánh giá **chất lượng của lao động** tại tỉnh:

- Đáp ứng hoàn toàn nhu cầu sử dụng  
 Đáp ứng được một phần nhu cầu sử dụng  
 Nhìn chung không đáp ứng được  
 Hoàn toàn không đáp ứng được

3. Vui lòng đánh giá **trình độ học vấn cao nhất** của lực lượng lao động trong doanh nghiệp bạn. Tỷ lệ lao động trong doanh nghiệp bạn:

- 3.1. Tốt nghiệp cao học trở lên..... %  
 3.2. Tốt nghiệp đại học/cao đẳng .....%  
 3.3. Tốt nghiệp phổ thông trung học (hết cấp 3).....%  
 3.4. Tốt nghiệp phổ thông cơ sở (hết cấp 2)..... %

3.5. Vui lòng đánh giá **chất lượng** các nhóm lao động sau tại doanh nghiệp:

Nhóm lao động	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Kém	Rất kém
1. Công nhân, lao động phổ thông	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Cán bộ kỹ thuật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Quản lý, giám sát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Giám đốc điều hành/Quản lý tài chính	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

4. Tỷ lệ lao động trong doanh nghiệp bạn đã qua các khóa đào tạo nghề ngắn hạn hoặc dài hạn trước khi vào làm việc là? .....%

5. Tỷ lệ chi phí nhân công/ chi phí đầu vào của công ty bạn là bao nhiêu phần trăm? .....%

6. Thu nhập bình quân hàng tháng cho công nhân (không làm quản lý) là:

- Dưới 3 triệu đồng (150 USD)  
 Từ 3 đến 5 triệu đồng (150-250 USD)  
 Từ 5 đến 7 triệu đồng (250-350 USD)  
 Từ 7-10 triệu đồng (350-500 USD)  
 Trên 10 triệu đồng (500 USD)

6.1. Vui lòng đánh giá mức độ thay đổi của năng suất lao động so với chi phí lao động mà doanh nghiệp phải bỏ ra (như là tuyển dụng, đào tạo và trả lương) trong năm 2014:

- Chi phí lao động tăng nhanh hơn mức tăng năng suất lao động  
 Chi phí lao động tăng ngang bằng với mức tăng năng suất lao động  
 Chi phí lao động tăng chậm hơn với mức tăng năng suất lao động

6.2. Năng suất lao động hiện tại đã đáp ứng mong muốn của DN chưa?

- Hoàn toàn chưa     Một phần     Phần lớn     Hoàn toàn đáp ứng

6.3. Doanh nghiệp có thể tăng năng suất lao động tốt nhất bằng phương pháp nào sau đây (*Chỉ lựa chọn 01 phương án*)?

- A. Đầu tư vào công nghệ sản xuất                      B. Cải thiện kỹ năng lao động  
 C. Cải thiện cách thức quản lý                              D. Cải thiện lương và điều kiện lao động  
 E. Cải thiện chất lượng quan hệ lao động              F. Khác (vui lòng nêu chi tiết): .....

6.4. Đánh giá mức độ tác động của kỹ năng lao động (bao gồm kỹ năng chuyên môn và thái độ) tới khả năng tăng năng suất lao động của DN?

	Rất ít	Ít	Trung bình	Nhiều	Rất nhiều
Kỹ năng chuyên môn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Thái độ làm việc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Kỹ năng giao tiếp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ý thức chấp hành đầy đủ kỷ luật lao động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

7. Trong năm vừa qua, tỷ lệ lao động mới tuyển dụng chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng lực lượng lao động tại doanh nghiệp? .....%

7.1. Tỷ lệ lao động mới tuyển dụng cần phải đào tạo thêm chiếm bao nhiêu phần trăm? ..... %

7.2. Chi phí đào tạo lao động chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng chi phí kinh doanh của doanh nghiệp? .....%

7.3. Trung bình, bao nhiêu phần trăm trong số lao động đã được doanh nghiệp đào tạo tiếp tục làm việc trên một năm? ..... %

7.4. Trung bình một lao động làm việc cho doanh nghiệp trong bao nhiêu năm?

- Dưới 1 năm  
 Từ 1 đến 3 năm  
 Từ 3 đến 5 năm  
 Trên 5 năm

8. Vui lòng đánh giá mức độ khó khăn khi xin giấy phép lao động cho các lao động nước ngoài tại doanh nghiệp bạn?

- Rất khó  
 Khó  
 Hơi khó  
 Tương đối dễ  
 Dễ

8.1. Kể từ khi nộp hồ sơ xin cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài, trung bình bạn mất bao nhiêu ngày để nhận được giấy phép?  
 ..... Ngày

8.2. Doanh nghiệp có buộc phải trả thêm chi phí để đẩy nhanh quá trình thực hiện thủ tục không?

- Có     Không

8.3. Doanh nghiệp bạn có **tổ chức công đoàn** không?

- Có → 8.3.1. Công đoàn được thành lập năm nào?.....  
 Không ] *vui lòng chuyển sang câu 8.4*

8.4. Trong doanh nghiệp bạn, ai là người thay mặt tập thể người lao động **trao đổi với cấp quản lý** khi phát sinh mâu thuẫn liên quan đến lao động tại nơi làm việc? (Vui lòng lựa chọn phương án phù hợp)

- Lãnh đạo Ban chấp hành Công đoàn  
 Đại diện tập thể công nhân/người lao động  
 Quản lý nhân sự (cán bộ nhân sự)  
 Không có ai, người lao động tự trao đổi

**Bây giờ chúng tôi muốn tìm hiểu đôi chút về vấn đề quan trọng hơn liên quan đến quan hệ lao động. Như bạn đã biết, trong vài năm trở lại đây, tại Việt Nam, các cuộc đình công đã trở nên phổ biến hơn. Phần dưới đây tìm hiểu hiểu ý kiến của bạn về những vấn đề này cũng như các biện pháp phòng tránh hay giải quyết nếu xảy ra đình công.**

9. Trong 3 năm qua, tại doanh nghiệp bạn có xảy ra cuộc đình công hay ngừng việc tập thể nào không?

- Không (Vui lòng chuyển sang câu G11)  
 Có (Vui lòng trả lời câu G9.1-9.6)

9.1. Trong năm vừa qua doanh nghiệp bạn đã trải qua bao nhiêu cuộc đình công? ..... cuộc.

9.2. Hãy ước tính tổng số ngày công lao động bị mất do các cuộc đình công? ..... ngày

9.3. Hãy ước tính tổng sản lượng bị mất do các nhà máy đóng cửa (tỷ lệ phần trăm trên doanh thu hàng năm).....%

9.4. Theo bạn nguyên nhân chính của các cuộc đình công là gì?

- Lương     Quyền lợi     Điều kiện làm việc     Quan hệ quản lý     Khác, vui lòng nêu rõ.....

9.5. Theo ý kiến của bạn, khiếu nại của những lao động tham gia đình công có chính đáng hay không?  Có     Không

9.6. Các yêu cầu của người lao động có được doanh nghiệp giải quyết không?  Có     Không

10. Khi xảy ra đình công, chính quyền địa phương đã có biện pháp xử lý như thế nào? (Vui lòng đánh dấu ✓ vào các lựa chọn phù hợp)

- Gửi cán bộ từ cơ quan lao động địa phương đến điều tra vụ việc  
 Kêu gọi đối thoại giữa người lao động và bên sử dụng lao động để giải quyết đình công  
 Huy động tổ công tác liên ngành để hòa giải giữa bên sử dụng lao động và bên đình công  
 Không làm gì  
 Khác (Vui lòng nêu cụ thể:.....)

11. Bạn đồng ý với những nhận định sau đây ở mức độ nào?

	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1. Đối thoại hai chiều thường xuyên với NLD giúp DN phòng ngừa tranh chấp lao động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Đối thoại hai chiều thường xuyên với NLD giúp DN giảm tỉ lệ thay thế lao động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Đối thoại hai chiều thường xuyên với NLD giúp DN tăng năng suất lao động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

12. Trong 2 năm qua, doanh nghiệp tiếp nhận bao nhiêu đoàn thanh tra hoặc giám sát (của Bộ LĐTB & XH và/hoặc Sở LĐTB & XH) trong việc tuân thủ các quy định về quyền của người lao động?.....Số Đoàn.

13. **Thử tưởng tượng tình huống sau:** Một công ty tư vấn quốc tế liên hệ với doanh nghiệp bạn, công ty này chuyên kết nối các công ty đa quốc gia lớn trên thế giới với các nhà cung cấp hàng hóa và dịch vụ tại thị trường mới nổi như Việt Nam. Công ty này muốn chọn doanh nghiệp bạn cùng với 2 công ty khác trong khu vực để lựa chọn nhà cung cấp cuối cùng để bán sản phẩm cho công ty Châu Âu, có thị trường tại Châu Âu. Để đủ điều kiện lọt vào vòng trong, công ty tư vấn yêu cầu doanh nghiệp chấp thuận Quy tắc lao động dành cho nhà cung cấp đa quốc gia. Quy tắc lao động này yêu cầu tăng cường đại diện người lao động, hạn chế thời gian làm thêm và quy định các điều kiện an toàn và sức khỏe của người lao động. Tuân thủ Quy tắc này sẽ giúp doanh nghiệp có khả năng tiếp cận các hợp đồng tiềm năng từ các công

ty đa quốc gia hoặc tương tự, tuy nhiên cũng sẽ làm doanh nghiệp phát sinh chi phí. Vui lòng cho chúng tôi biết doanh nghiệp sẵn sàng điều chỉnh mức chi phí tối đa là bao nhiêu để tuân thủ quy tắc này và đủ điều kiện giành được hợp đồng. Vui lòng chọn các phương án dưới đây:

**Phần trăm trong chi phí vận hành:** (Vui lòng chọn mức chi phí cao nhất bạn sẵn sàng điều chỉnh)

- |                                  |                              |                                      |
|----------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Dưới 1% | <input type="checkbox"/> 6%  | <input type="checkbox"/> 12%         |
| <input type="checkbox"/> 1%      | <input type="checkbox"/> 7%  | <input type="checkbox"/> 13%         |
| <input type="checkbox"/> 2%      | <input type="checkbox"/> 8%  | <input type="checkbox"/> 14%         |
| <input type="checkbox"/> 3%      | <input type="checkbox"/> 9%  | <input type="checkbox"/> 15%         |
| <input type="checkbox"/> 4%      | <input type="checkbox"/> 10% | <input type="checkbox"/> Cao hơn 15% |
| <input type="checkbox"/> 5%      | <input type="checkbox"/> 11% |                                      |

## H. TÍNH MINH BẠCH VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA

**Phần này tìm hiểu khả năng doanh nghiệp bạn có thể tiếp cận thông tin, tài liệu của tỉnh nhằm phục vụ cho công tác lập kế hoạch, chiến lược cũng như khả năng tham gia vào quá trình xây dựng, ban hành chính sách, quyết định của địa phương.**

1. Bạn hãy đánh giá **mức độ tiếp cận** các thông tin, tài liệu ở tỉnh của doanh nghiệp bạn. (Đánh dấu để lựa chọn *một* nhận định cho mỗi một loại thông tin, tài liệu)

Các loại thông tin, tài liệu	Rất dễ	Dễ	Có thể tiếp cận	Có thể nhưng khó	Không thể tiếp cận
1. Ngân sách của tỉnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Các kế hoạch phát triển KT-XH của tỉnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Các luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định của Trung ương	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Kế hoạch thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng mới	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Các bản đồ và các quy hoạch sử dụng đất	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Công báo tỉnh (đăng tải các văn bản pháp luật)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- 1.b. Doanh nghiệp bạn đã từng đọc các thông tin về ngân sách của tỉnh?

- Đã từng       Chưa từng

- 1.b.1. Nếu đã từng, bạn đánh giá thế nào về chất lượng thông tin trong các tài liệu về ngân sách của tỉnh?

- Rất tốt  
 Tốt  
 Chấp nhận được  
 Nghèo nàn  
 Rất nghèo nàn

- 1.c. Hãy cho biết tầm quan trọng của thông tin ngân sách chính xác đối với hoạt động kinh doanh của bạn:

- Rất quan trọng  
 Quan trọng  
 Tương đối quan trọng  
 Không quan trọng  
 Không hề quan trọng

2. Doanh nghiệp đã bao giờ **truy cập website** của UBND tỉnh hoặc các sở, ngành của tỉnh chưa?

- Có ] vui lòng trả lời câu H2.1       Không ] vui lòng chuyển sang câu H3

- 2.1. Nếu có, doanh nghiệp tìm hiểu thông tin gì trên các website này? (vui lòng đánh dấu các lựa chọn phù hợp)

- Chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư của tỉnh  
 Quy định về Thủ tục hành chính  
 Thông tin kế hoạch như kế hoạch phát triển KTXH, quy hoạch sử dụng đất, v.v.  
 Các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh  
 Các văn bản pháp luật của tỉnh  
 Khác (vui lòng nêu cụ thể.....)



2.2. Hãy cho biết mức độ cần thiết phải cải thiện chất lượng thông tin đăng trên các website của tỉnh?

- Rất cần thiết
- Cần thiết
- Chưa cần thiết
- Hoàn toàn chưa cần thiết

3. Doanh nghiệp của bạn **có thể dự đoán được** những thay đổi trong các quy định pháp luật của Trung ương ảnh hưởng đến công việc kinh doanh của bạn?

- Không bao giờ
- Hiếm khi
- Thỉnh thoảng
- Thường xuyên
- Luôn luôn

4. Doanh nghiệp của bạn **có thể dự đoán** được việc thực hiện của tỉnh đối với quy định pháp luật của Trung ương không?

- Không bao giờ
- Hiếm khi
- Thỉnh thoảng
- Thường xuyên
- Luôn luôn

5. Doanh nghiệp của bạn có là **thành viên** của phòng thương mại, hiệp hội doanh nghiệp hay câu lạc bộ doanh nghiệp nào không?

- Có. Vui lòng nêu tên hiệp hội, câu lạc bộ đó:.....
- Không

5.1. Doanh nghiệp của bạn có muốn tham gia vào hiệp hội doanh nghiệp **trong nước** nào không?  Có  Không

6. Khi doanh nghiệp bạn tin rằng một sự thay đổi chính sách có thể gây hại cho mình, doanh nghiệp bạn sẽ thực hiện chiến lược nào để đối phó? *Chọn các mục phù hợp:*

- Không làm gì cả.
- Chuyển hoạt động sản xuất sang nước khác.
- Lên kế hoạch phối hợp với các doanh nghiệp khác thông qua Phòng thương mại hoặc các hiệp hội doanh nghiệp
- Khiếu nại đến Đại sứ quán/ Lãnh sự quán của nước mình.
- Tác động thông qua Văn phòng Chính phủ để cố gắng thay đổi chính sách.
- Tác động thông qua Quốc hội để cố gắng thay đổi chính sách.
- Tác động đối với chính quyền tỉnh để cố gắng thay đổi việc thực hiện chính sách.
- Tác động đối với cán bộ tỉnh để xin miễn áp dụng quy định này cho doanh nghiệp.
- Tác động đối với quan chức cấp Bộ để được miễn thủ tục này cho doanh nghiệp.
- Khác, nêu cụ thể: .....

## I. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

**Phần này tìm hiểu nhận định của doanh nghiệp về giải quyết tranh chấp tại Việt Nam, đặc biệt về khả năng thực thi của tòa án trong bảo vệ hợp đồng và quyền tài sản của doanh nghiệp.**

1. Trong hai năm qua, doanh nghiệp bạn đã từng gặp phải tranh chấp với khách hàng, nhà cung cấp, đối tác Việt Nam chưa?

- Đã từng (*Vui lòng trả lời câu 12*)
- Chưa từng (*Vui lòng chuyển sang câu 15*)

2. Nếu đã từng gặp phải tranh chấp, doanh nghiệp bạn có sử dụng tòa án Việt Nam để giải quyết các tranh chấp không?

- Có (*Vui lòng chuyển sang câu 14*)
- Không (*Vui lòng trả lời câu 13*)
- Đang cân nhắc sử dụng tòa án nhưng chưa quyết định (*Vui lòng chuyển sang câu 14*)

3. Nếu doanh nghiệp có tranh chấp nhưng không đưa ra tòa án thì lý do là gì? (Vui lòng đánh dấu ✓ vào những lựa chọn phù hợp)
- Các phương thức giải quyết tranh chấp khác phù hợp hơn
  - Thời gian giải quyết tranh chấp quá dài
  - Chi phí giải quyết tranh chấp cao
  - Tình trạng “chạy án” phổ biến
  - Trình độ, năng lực của cán bộ tòa án chưa đáp ứng được yêu cầu
  - Không tin tưởng tòa án sẽ xét xử công bằng
4. Ngoài tòa án, doanh nghiệp bạn sử dụng phương thức nào để đảm bảo việc thực thi hợp đồng tại địa phương? (Chọn các mục phù hợp)
- Trung tâm trọng tài nước ngoài
  - Trung tâm trọng tài trong nước
  - Khiếu nại tới quan chức địa phương
  - Khiếu nại tới Đại sứ quán/ Lãnh sự quán của nước mình.
  - Lập hợp đồng có điều khoản khuyến khích và tổ chức thực hiện để đảm bảo việc tuân thủ hợp đồng
  - Chỉ hợp tác kinh doanh với bạn bè thân thiết và người thân trong gia đình
  - Khác, nêu cụ thể:.....

## J. GIẢM THIỂU RỦI RO

1. Hoạt động đầu tư nước ngoài luôn gắn liền với rủi ro cho nhà đầu tư, nhưng những rủi ro này khác nhau ở từng quốc gia. Bạn đánh giá môi trường đầu tư ở Việt Nam nhiều hay ít rủi ro hơn so với các nước khác bạn đã đầu tư hoặc cân nhắc đầu tư?
- Ít rủi ro hơn       Tương tự       Nhiều rủi ro hơn
2. Những loại rủi ro chính doanh nghiệp gặp phải tại Việt Nam là gì? Vui lòng xếp loại theo mức độ quan trọng của các rủi ro đó với doanh nghiệp.
- a) Rủi ro kinh tế vĩ mô (biến động giá, tăng trưởng kinh tế gây ảnh hưởng đến triển vọng kinh doanh).
  - b) Rủi ro bị thu giữ tài sản (chính phủ nước sở tại thu hồi mặt bằng sản xuất kinh doanh, tịch thu tài sản, trang thiết bị).
  - c) Rủi ro hợp đồng (đối tác kinh doanh, nhà cung ứng hoặc khách hàng vi phạm hợp đồng).
  - d) Rủi ro chính sách (chính sách pháp luật và thuế thay đổi làm giảm lợi nhuận).
  - e) Rủi ro lao động (đình công, dịch bệnh bùng phát, hoặc các sự cố khác có thể gây đình đốn việc sản xuất kinh doanh).
  - f) Tham nhũng (tình trạng đòi trả chi phí không chính thức, lạm dụng, hoặc các hành vi tiêu cực khác làm giảm lợi nhuận).
  - g) Bất ổn chính trị (thay đổi chế độ, tình trạng bạo lực bùng phát ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh).

Tầm quan trọng	Loại hình rủi ro (ghi ký tự tương ứng từ a tới g)
1	
2	
3	

## K. THÁI ĐỘ, CÁCH ỨNG XỬ

**Phần này là cơ hội để bạn phản ánh thái độ của các quan chức tỉnh đối với các doanh nghiệp như doanh nghiệp bạn.**

1. Nếu có điểm chưa rõ trong một quy định cụ thể của Trung ương thì UBND tỉnh và các sở, ngành có xu hướng:
- (vui lòng chọn 1 lựa chọn duy nhất)
- Giải quyết các điểm không rõ ràng đó một cách chính thức thông qua các quy định của tỉnh.
  - Giải quyết các điểm không rõ ràng đó một cách không chính thức cho doanh nghiệp chịu tác động
  - Trì hoãn việc thực hiện và xin ý kiến từ các cơ quan Trung ương liên quan
  - Không làm gì cả, chờ các cơ quan Trung ương giải quyết

2. Bạn có **đồng ý với nhận định** sau đây không?: “*Chính quyền tỉnh ưu đãi các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước trong các hợp đồng sử dụng vốn nhà nước*”
- Hoàn toàn đồng ý  
 Đồng ý  
 Không đồng ý  
 Hoàn toàn không đồng ý
3. Doanh nghiệp bạn hiện nay có cân nhắc mở rộng hay thay đổi địa điểm kinh doanh ở Việt Nam không?
- Có                       Không
- 3.1. Nếu doanh nghiệp của bạn có kế hoạch mở rộng kinh doanh sang tỉnh, thành phố khác ở Việt Nam, doanh nghiệp sẽ **chọn đầu tư vào tỉnh nào?** (vui lòng chỉ nêu tên **MỘT** tỉnh, thành phố) .....
- 3.2. Lý do doanh nghiệp bạn lựa chọn tỉnh nêu trên:
- Cơ hội kinh doanh  
 Quy mô thị trường  
 Chất lượng lao động  
 Chi phí lao động  
 Cơ sở hạ tầng  
 Chất lượng điều hành tốt (tức xếp hạng PCI)  
 Lý do khác, vui lòng nêu rõ:.....

## L. HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)

**Giới thiệu:** Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) là một hiệp định thương mại tự do đang đàm phán giữa 12 nước hai bờ Thái Bình Dương, bao gồm Việt Nam, Brunei, Singapore, Malaysia, Chile, Úc, New Zealand, Peru, Mexico, Canada, Hoa Kỳ và Nhật Bản. Đến nay, đàm phán TPP đang bước vào giai đoạn cuối. Nếu đàm phán thành công, TPP sẽ là khu vực mậu dịch tự do lớn nhất thế giới với thị trường gần 800 triệu dân, chiếm 1/3 thương mại toàn cầu. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều ý kiến trái chiều về lợi ích TPP đem lại đối với doanh nghiệp trong nước. Hiện nay, Quốc Hội Mỹ đang bỏ phiếu thông qua hiệp định TPP và có khả năng sẽ thông quan TPP vào cuối năm 2016.

1. Doanh nghiệp có biết về việc Việt Nam đàm phán hiệp định TPP không? (vui lòng chọn một trong các lựa chọn dưới đây)
- Không, lần đầu nghe nói  
 Có nghe nói nhưng không biết gì sâu  
 Đã từng tìm hiểu sơ sơ  
 Đã tìm hiểu tương đối kỹ
2. Doanh nghiệp có ủng hộ việc Việt Nam ký kết TPP không? (vui lòng chọn một trong các lựa chọn dưới đây)
- Hoàn toàn phản đối  
 Ủng hộ nhưng vẫn lo lắng, quan ngại  
 Hoàn toàn ủng hộ  
 Không có ý kiến. Việc ký kết TPP không ảnh hưởng gì đến doanh nghiệp.

3. Doanh nghiệp hãy cho biết những nội dung sau đây của TPP có ảnh hưởng như thế nào tới hoạt động kinh doanh của mình? (vui lòng chọn một trong các lựa chọn cho mỗi nội dung sau đây)

Nội dung	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực	Vừa tích cực vừa tiêu cực	Không tác động gì	Không có ý kiến
1. Mở cửa thị trường hàng hóa (Các nước TPP sẽ loại bỏ 90-100% các dòng thuế nhập khẩu cho sản phẩm của Việt Nam và ngược lại Việt Nam cũng loại bỏ thuế quan cho hầu hết các sản phẩm từ các nước TPP)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Đầu tư (Nhà đầu tư nước ngoài đến từ các nước TPP sẽ được đầu tư theo các điều kiện bình đẳng, cạnh tranh với các nhà đầu tư trong nước)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Lao động, (Các doanh nghiệp phải tuân thủ những yêu cầu cao hơn về luật và an toàn lao động trong quá trình kinh doanh)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Doanh nghiệp Nhà nước (DNNN) (DNNN sẽ phải cạnh tranh theo các nguyên tắc bình đẳng, công bằng với các doanh nghiệp tư nhân)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Điều khoản giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và quốc gia cho phép các công ty nước ngoài kiện nước sở tại nếu vi phạm quyền đầu tư của mình.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

4. Bên cạnh Hiệp định TPP, doanh nghiệp có biết tới các hiệp định dưới đây không?

Tên Hiệp định	Không biết, đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy	Biết, nhưng không rõ	Biết, tôi đã đọc thông tin về nó	Biết, đã đọc rất nhiều thông tin
Cộng đồng kinh tế ASEAN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Hải quan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

5. Có một vài nhận định cho rằng: Nền kinh tế Việt Nam hưởng lợi rất nhiều từ sự hội nhập, bởi vì nó tạo ra rất nhiều cơ hội mở rộng thị trường và doanh nghiệp được tiếp cận với những thị trường mới, giàu tiềm năng. Tuy vậy, hội nhập cũng mang lại rất nhiều thách thức từ môi trường cạnh tranh toàn cầu. Đối với các hiệp định nêu trên vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng tới doanh nghiệp bạn trong thời gian tới?

Tên hiệp định	Ảnh hưởng Tích cực	Ảnh hưởng Tiêu cực	Ảnh hưởng tích cực và tiêu cực	Không ảnh hưởng	Không rõ
Cộng đồng kinh tế ASEAN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Hải quan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**M. VẤN ĐỀ KHÁC (PHẦN TỰY CHỌN)**

**Những phản ánh của các doanh nghiệp trong phần này sẽ cung cấp những thông tin chân thực về những khó khăn mà các doanh nghiệp đang gặp phải cũng như đưa ra các gợi ý chính sách rất có ý nghĩa đối với các tỉnh để giải quyết các khó khăn này.**

1. Doanh nghiệp vui lòng **liệt kê 5 vấn đề khó khăn nhất** (theo thứ tự quan trọng) về môi trường kinh doanh của tỉnh mà doanh nghiệp đang gặp phải?

1. ....  
.....
2. ....  
.....
3. ....  
.....
4. ....  
.....
5. ....  
.....

2. Theo doanh nghiệp, **5 giải pháp cụ thể** mà chính quyền tỉnh cần ưu tiên thực hiện (xếp theo thứ tự ưu tiên) trong thời gian tới là gì?

1. ....  
.....
2. ....  
.....
3. ....  
.....
4. ....  
.....
5. ....  
.....

3. Các vấn đề khác mà doanh nghiệp muốn phản ánh về môi trường kinh doanh ở tỉnh mình hiện nay?

- 1. ....
- 2. ....
- 3. ....
- 4. ....
- 5. ....

CHÂN THÀNH CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ DOANH NGHIỆP